

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Triển khai thực hiện Biên bản Hội nghị hợp tác Hành lang kinh tế 5 tỉnh, thành phố Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh (Việt Nam) và Vân Nam (Trung Quốc) lần thứ XII

Ngày 24/8/2026, tại phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai đã ký Biên bản Hội nghị hợp tác Hành lang kinh tế 5 tỉnh, thành phố Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh (Việt Nam) và Vân Nam (Trung Quốc) lần thứ XII (Gửi kèm theo). Để cụ thể hóa các nội dung đã thống nhất tại Biên bản Hội nghị lần thứ XII, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nội dung đã được thống nhất tại Biên bản Hội nghị hợp tác Hành lang kinh tế 5 tỉnh, thành phố Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh (Việt Nam) và Vân Nam (Trung Quốc) lần thứ XII, ký ngày 24/8/2026.

b) Cụ thể hóa các nội dung hợp tác thành nhiệm vụ của từng Sở, ban, ngành, địa phương; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ và sản phẩm đầu ra; gắn việc triển khai Biên bản với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại và hội nhập quốc tế của tỉnh.

c) Tăng cường vai trò của Lào Cai là địa phương đầu mối kết nối các địa phương của Việt Nam với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), thúc đẩy liên kết giữa các địa phương trên tuyến Hành lang kinh tế; nâng cao tính thực chất, hiệu quả của cơ chế hợp tác.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung Biên bản Hội nghị lần thứ XII, phù hợp chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các thỏa thuận quốc tế có liên quan và chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

b) Bảo đảm tính chủ động, thiết thực, khả thi; ưu tiên các nội dung có tính liên kết vùng, tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quan hệ hợp tác với tỉnh Vân Nam.

c) Tăng cường phối hợp liên ngành; chủ động trao đổi với các cơ quan Trung ương, thành phố trong Hành lang kinh tế và tỉnh Vân Nam để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy các nội dung hợp tác.

d) Định kỳ theo dõi, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tăng cường giao lưu, trao đổi đoàn và cơ chế hợp tác

1.1. Duy trì thường xuyên trao đổi đoàn giữa lãnh đạo tỉnh Lào Cai với tỉnh Vân Nam; tăng cường trao đổi, kết nối giữa các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp hai Bên; chủ động đề xuất các nội dung hợp tác phù hợp với nhu cầu, thế mạnh và định hướng phát triển của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương liên quan; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, giai đoạn 2026-2028.

1.2. Trao đổi với cơ quan chức năng tỉnh Vân Nam để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quan hệ hợp tác, nhất là các vấn đề liên quan đến cửa khẩu, giao thông, thương mại, xuất nhập khẩu, vận tải, du lịch và giao lưu nhân dân qua biên giới.

- Cơ quan chủ trì trao đổi thông tin: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan chủ trì giải quyết các khó khăn, vướng mắc: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chi cục Hải quan Khu vực VII, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các xã, phường biên giới.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, giao lưu văn hóa, thể thao, thanh niên và lễ hội truyền thống do các tỉnh, thành phố trong Hành lang kinh tế tổ chức; phối hợp với Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh và Vân Nam trong các hoạt động có liên quan.

- Cơ quan chủ trì kết nối: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan triển khai thực hiện: Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành liên quan; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tăng cường kết nối giao thông, cửa khẩu

2.1. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và phía Vân Nam đẩy nhanh tiến độ triển khai các nội dung liên quan đến tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và tuyến đường sắt kết nối Lào Cai - Hà Khẩu; chủ động tham mưu, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030, theo tiến độ dự án.

2.2. Hoàn thiện các điều kiện hạ tầng kỹ thuật tại cửa khẩu quốc tế đường sắt Lào Cai - Hà Khẩu, tạo thuận lợi cho thông quan hàng hóa nông lâm sản, trái cây, thủy hải sản và các mặt hàng xuất nhập khẩu.

- Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Ngoại vụ, Chi cục Hải quan khu vực VII.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

2.3. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng cầu đường bộ qua sông Hồng khu vực biên giới Bát Xát (Việt Nam) - Bá Sái (Trung Quốc) và các hạng mục cơ sở hạ tầng cửa khẩu; bảo đảm tiến độ theo các thỏa thuận, chương trình hợp tác giữa hai Bên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND xã Bát Xát.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028, theo tiến độ dự án.

2.4. Hoàn thiện các điều kiện và trình tự, thủ tục liên quan đến việc mở lối thông quan Bản Vược (Việt Nam) - Bá Sái (Trung Quốc), thuộc cặp cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai - Hà Khẩu; phối hợp phía Trung Quốc bảo đảm điều kiện sớm đưa lối thông quan vào hoạt động sau khi hoàn thành công trình cầu; tiếp tục thực hiện các thủ tục mở lại một số đường chuyên dụng.

- Cơ quan chủ trì: Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Công an tỉnh, Chi cục Hải quan Khu vực VII, UBND xã Bát Xát.

- Thời gian thực hiện: 2026-2027.

3. Hợp tác thương mại, đầu tư, logistics

3.1. Thúc đẩy thực hiện các nội dung hợp tác kinh tế, thương mại giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam; tăng cường trao đổi thông tin, kết nối doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp hai Bên mở rộng thị trường.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Phát huy hiệu quả “luồng ưu tiên” trong thông quan hàng hóa; thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản, dược liệu và các sản phẩm có thể

mạnh của tỉnh Lào Cai sang thị trường Trung Quốc; tạo điều kiện nhập khẩu các sản phẩm, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất trong nước; tăng cường phối hợp với cơ quan chức năng tỉnh Vân Nam trao đổi thông tin, hạn chế ùn tắc hàng hóa.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Hải quan Khu vực VII, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Tăng cường phối hợp với cơ quan chức năng tỉnh Vân Nam trong trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn về tiêu chuẩn kỹ thuật, kiểm dịch, truy xuất nguồn gốc đối với nông sản, trái cây và hàng hóa xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.4. Tăng cường hợp tác phát triển thương mại điện tử, thương mại số; hỗ trợ doanh nghiệp Lào Cai nâng cao năng lực xuất khẩu qua nền tảng số và kết nối với doanh nghiệp tỉnh Vân Nam.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

3.5. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đầu tư và kết nối giao thương giữa doanh nghiệp Lào Cai với doanh nghiệp tỉnh Vân Nam; phối hợp với Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh trong các chương trình xúc tiến, kết nối doanh nghiệp thuộc Hành lang kinh tế.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.6. Tăng cường hợp tác phát triển logistics tại Lào Cai; nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm với tỉnh Vân Nam về phát triển trung tâm logistics hiện đại, logistics thông minh, chuyển đổi số logistics và kết nối đường bộ - đường sắt - cảng biển.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

3.7. Phối hợp với cơ quan chức năng tỉnh Vân Nam xử lý các vụ việc phương tiện vận tải, hàng hóa của doanh nghiệp Lào Cai gặp khó khăn, bị lưu giữ không đúng quy định; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Hải quan Khu vực VII.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Thúc đẩy xây dựng Cửa khẩu thông minh và Khu hợp tác kinh tế qua biên giới

4.1. Thúc đẩy triển khai thí điểm cửa khẩu thông minh tại khu vực cửa khẩu Kim Thành - Bắc Sơn và lối thông quan Bản Vược - Bá Sái; nghiên cứu, phối hợp triển khai mô hình vận tải không người lái qua biên giới phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của hai nước.

- Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Hải quan Khu vực VII.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

4.2. Tiếp tục thúc đẩy triển khai dự án thí điểm Khu hợp tác kinh tế qua biên giới Lào Cai (Việt Nam) - Vân Nam (Trung Quốc).

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

4.3. Tăng cường hợp tác về kinh tế số, kinh tế xanh, năng lượng mới và công nghệ năng lượng tái tạo; nghiên cứu khả năng triển khai các mô hình phù hợp với điều kiện và định hướng phát triển của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, doanh nghiệp liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

5. Hợp tác du lịch, văn hóa, thể thao

5.1. Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch Lào Cai - Vân Nam trong khuôn khổ “Năm hợp tác du lịch Việt Nam - Trung Quốc 2026-2027”; xây dựng và quảng bá các sản phẩm, tuyến du lịch liên kết, nhất là du lịch qua biên giới. Tổ chức các đoàn Famtrip, Presstrip khảo sát, xúc tiến du lịch chung của 5 tỉnh/thành phố để thúc đẩy liên minh kích cầu du lịch giữa các doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: 2026-2027.

5.2. Phát triển các tuyến, sản phẩm du lịch qua biên giới Lào Cai - Vân Nam; tạo điều kiện để doanh nghiệp hai Bên nghiên cứu, xây dựng và khai thác các sản phẩm du lịch chất lượng cao. Tập trung nâng tầm chương trình du lịch "Hai quốc gia, sáu điểm đến"; đẩy mạnh khai thác mô hình du lịch qua biên giới trên sông Hồng, sông Nậm Thi; phát triển các sản phẩm đa dạng hóa trải nghiệm như tuyến caravan (xe tự lái), tour xuyên biên giới, tuyến tàu liên vận quốc tế kết nối "Hành trình di sản Tây Bắc - Vân Nam.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh, các địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: 2026-2028.

5.3. Tăng cường giao lưu văn hóa, nghệ thuật, thể thao, truyền thông, triển lãm, nhiếp ảnh, bảo tàng, thư viện; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa của tỉnh; thúc đẩy hợp tác phát triển công nghiệp văn hóa và du lịch thể thao. Đặc biệt, duy trì quy mô, nâng tầm các sự kiện giao lưu, hợp tác mang tính biểu tượng, nhất là Festival Sông Hồng, Lễ hội Chợ tình Sa Pa, các tuần văn hóa, văn nghệ, giao lưu nhân dân vùng biên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, các cơ quan, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5.4. Phối hợp với tỉnh Vân Nam tổ chức các hoạt động tham quan, học tập, giáo dục truyền thống tại các địa chỉ đỏ; khai thác giá trị Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Côn Minh và tuyến đường sắt Vân Nam - Việt Nam trong các chương trình giao lưu phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

5.5. Đẩy mạnh mô hình "Thể thao gắn liền với Du lịch". Triển khai các nhiệm vụ quan trọng liên quan đến tổ chức các giải thể thao gắn với du lịch thông qua chương trình "Theo chân các giải đấu thể thao đi du lịch". Phối hợp tổ chức thành công các sự kiện thể thao qua biên giới như: Giải đua xe đạp quốc tế "Một đường đua, hai quốc gia", Giải vô địch Pickleball, giao hữu bóng đá, bóng rổ và Giải giao lưu thể thao dân tộc truyền thống nhằm kết nối giao lưu nhân văn, lan tỏa các thương hiệu thể thao điểm đến.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, các cơ quan, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Hợp tác về giáo dục, y tế, khoa học công nghệ và phát triển nguồn nhân lực

6.1. Mở rộng hợp tác giáo dục, đào tạo và kỹ năng nghề giữa Lào Cai và tỉnh Vân Nam; tăng cường trao đổi cán bộ quản lý, giảng viên, học sinh, sinh viên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ và các cơ sở giáo dục, đào tạo.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

6.2. Khai thác hiệu quả các chương trình học bổng của tỉnh Vân Nam dành cho học sinh, sinh viên Lào Cai; thúc đẩy đào tạo nguồn nhân lực trong các lĩnh vực logistics, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, thương mại quốc tế, quản trị công và các lĩnh vực phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, các cơ sở giáo dục, đào tạo.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

6.3. Tăng cường hợp tác y tế với tỉnh Vân Nam về đào tạo, trao đổi chuyên gia, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, khám chữa bệnh chất lượng cao qua biên giới và phòng, chống dịch bệnh qua biên giới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ sở y tế và các cơ quan, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

6.4. Thúc đẩy hợp tác y học cổ truyền, trao đổi chuyên môn và chia sẻ nguồn lực y tế giữa các cơ sở y tế Lào Cai và Vân Nam.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ sở y tế liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

6.5. Tăng cường hợp tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, công nghiệp xanh; nghiên cứu hợp tác về hạ tầng số, dữ liệu số, logistics thông minh, nông nghiệp thông minh và đào tạo nguồn nhân lực số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

7. Hợp tác tài chính, ngân hàng

7.1. Thúc đẩy hợp tác ngân hàng, thanh toán biên mậu và các dịch vụ thanh toán song phương giữa Lào Cai và Vân Nam theo quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 4.
- Cơ quan phối hợp: Các ngân hàng thương mại.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2028.

7.2. Thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong thanh toán song phương; khuyến khích các chủ thể thị trường sử dụng đồng bản tệ phù hợp với quy định pháp luật và cơ chế quản lý ngoại hối của hai nước.

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 4.
- Cơ quan phối hợp: Các ngân hàng thương mại.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. CƠ CHẾ PHỐI HỢP, THEO DÕI VÀ ĐÔN ĐỐC

1. Sở Ngoại vụ

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan trao đổi với cơ quan ngoại vụ tỉnh Vân Nam và các địa phương phía Trung Quốc về những nội dung thuộc Biên bản.

2. Các Sở, ban, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ

Xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nhiệm vụ triển khai Biên bản vào chương trình công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện. Đối với các nhiệm vụ có tính chất liên ngành, cơ quan được giao chủ trì có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, xác định rõ tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm của từng cơ quan phối hợp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động cân đối, lồng ghép kinh phí thực hiện với các chương trình, đề án, kế hoạch và nhiệm vụ chỉ có liên quan trong phạm vi dự toán được giao; quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp phát sinh nhu cầu kinh phí ngoài dự toán được giao, các cơ quan, đơn vị tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được giao tại Kế hoạch này, chủ động tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền. Đối với các nội dung vượt thẩm quyền, phát sinh cơ chế, chính sách, nhu cầu kinh phí ngoài dự toán được giao hoặc thuộc trường hợp theo quy định phải

báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, đơn vị chủ trì có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trước khi triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan, địa phương có trách nhiệm thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về việc triển khai thực hiện Kế hoạch cho Sở Ngoại vụ; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ gửi Sở Ngoại vụ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Ngoại vụ) để xem xét, chỉ đạo.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (G.Q. Hưng);
- Các Sở, ban, ngành có tên tại Mục II Kế hoạch;
- UBND các xã, phường biên giới;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh (Hùng);
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Quang).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Quốc Hưng